TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ D
TỈNH B

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 865/2019/QĐST- HNGĐ

Dĩ An, ngày 12 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ D, TỈNH B.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình số 1138/2019/TLST - VHNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2019 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Chị Trịnh Thị V, sinh năm: 1989; Thường trú: 199/13 khu phố T, phường TB, thị xã D, tỉnh B.

- Người yêu cầu: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1983; Thường trú: 199/13 khu phố T, phường TB, thị xã D, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/12/2019 của Trung tâm Hòa giải, đối thoại của Tòa án nhân dân thị xã D là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị V và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 71 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện N, tỉnh NĐ cấp ngày 19/01/2008).

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn T giao con chung tên Nguyễn Minh C, sinh ngày 02/03/2009 cho chị Trịnh Thị V trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng. Thời hạn cấp dưỡng kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày chị Trịnh Thị V có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Nguyễn Văn T không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì hàng tháng phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Sau ly hôn, anh Nguyễn Văn T và chị Trịnh Thị V phải tạo điều kiện cho nhau trong việc chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở anh, chị thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Anh Nguyễn Văn T và chị Trịnh Thị V chịu số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0029712 ngày 04/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã D, tỉnh B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự (02);
- TAND tỉnh B (01);
- VKSND thị xã D (01);
- Chi cục THADS thị xã D (01);
- UBND xã H, huyện N, tỉnh NĐ;
- Lưu: VT, HSVHNGĐ (02).

THẨM PHÁN

Kiều Thị Uyên

TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ D** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2019/TB - TA	*Dĩ An, ngày 12 tháng 12 năm 2019*

THÔNG BÁO
Về thông tin thay đổi hộ tịch cá nhân

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ D, TỈNH B

Căn cứ vào khoản 3 Điều 269 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 5 và Điều 30 Luật Hộ tịch;

Căn cứ Quyết định số 865/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh B.

Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh B thông báo cho Ủy ban nhân dân xã Hoàng Nam, huyện nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định được biết về việc: Anh Nguyễn Văn T và chị Trịnh Thị V đã thuận tình ly hôn (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 71 do Ủy ban nhân dân xã Hoàng Nam, huyện nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định cấp ngày 19/01/2008).

Đề nghị cơ quan quản lý hộ tịch cập nhật thông tin thay đổi vào Sổ hộ tịch theo quy định./.

(Kèm theo Quyết định số 865/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh B).

***Nơi nhận*:** - UBND xã Hoàng Nam, huyện nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định; - Lưu: VT, hồ sơ vụ án;	**THẨM PHÁN** **Kiều Thị Uyên**